



**BAKER TILLY
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

A&C

Headquarters : 229 Dong Khoi St., Dist.1, Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 38 272 295 - Fax: (84.8) 38 272 300
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang: 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn



Số: 0205/2013/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

**VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2012
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN**

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 của Công ty cổ phần sản xuất - thương mại May Sài Gòn (Công ty mẹ), Công ty TNHH may Sài Gòn Xanh và Công ty TNHH may Tân Mỹ (các Công ty con) (gọi chung là Tập đoàn) gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012, được lập ngày 14 tháng 3 năm 2013, từ trang 07 đến trang 42 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần sản xuất - thương mại May Sài Gòn. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính hợp nhất không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính hợp nhất; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần sản xuất - thương mại May Sài Gòn cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.



Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

CÔNG TY
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
A & C
QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH

Bùi Văn Khá - Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0085/KTV

Handwritten signature

Lê Thị Thu Nga - Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1182/KTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI MÂY SÀI GÒN

Địa chỉ: 252 Nguyễn Văn Lượng, phường 17, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		339.006.660.784	288.651.333.390
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	30.672.923.993	17.021.747.606
1. Tiền	111		30.672.923.993	17.021.747.606
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		129.080.518.130	110.676.488.732
1. Phải thu khách hàng	131	V.2	102.663.680.273	88.812.692.622
2. Trả trước cho người bán	132	V.3	19.203.514.133	14.745.610.319
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.4	7.213.323.724	7.118.185.791
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		172.215.075.205	156.038.663.680
1. Hàng tồn kho	141	V.5	172.215.075.205	156.038.663.680
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		7.038.143.456	4.914.433.372
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		67.396.372	10.628.842
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		6.369.951.736	4.662.484.023
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.6	600.795.348	241.320.507

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN

Địa chỉ: 252 Nguyễn Văn Lượng, phường 17, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		126.834.941.515	107.783.615.714
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		25.728.361	25.728.361
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		25.728.361	25.728.361
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		105.948.009.889	86.328.247.650
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	92.802.376.559	74.371.520.486
<i>Nguyên giá</i>	222		191.457.148.131	160.950.310.281
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(98.654.771.572)	(86.578.789.795)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	19.672.778	-
<i>Nguyên giá</i>	228		43.132.783	22.302.783
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(23.460.005)	(22.302.783)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.9	13.125.960.552	11.956.727.164
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		17.814.505.000	18.699.820.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.10	4.341.000.000	4.341.000.000
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.11	17.289.920.000	17.289.920.000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	V.12	(3.816.415.000)	(2.931.100.000)
V. Tài sản dài hạn khác	260		3.046.698.265	2.729.819.703
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.13	2.790.896.318	2.479.017.756
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268	V.14	255.801.947	250.801.947
VI. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		465.841.602.299	396.434.949.104

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN

Địa chỉ: 252 Nguyễn Văn Lượng, phường 17, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		288.778.850.634	234.114.748.592
I. Nợ ngắn hạn	310		288.778.850.634	232.351.405.094
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.15	138.135.013.536	91.738.121.735
2. Phải trả người bán	312	V.16	64.090.220.336	69.915.189.843
3. Người mua trả tiền trước	313	V.17	2.959.922.077	2.922.137.480
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.18	3.950.730.255	6.893.813.982
5. Phải trả người lao động	315	V.19	72.520.774.567	54.129.874.526
6. Chi phí phải trả	316	V.20	2.635.990.809	5.638.441.689
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.21	312.924.704	673.647.692
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.22	4.173.274.350	440.178.147
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	1.763.343.498
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	V.23	-	1.763.343.498
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		177.062.751.665	162.320.200.512
I. Vốn chủ sở hữu	410		177.062.751.665	162.320.200.512
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.24	88.685.710.000	88.685.710.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.24	5.755.652.370	5.765.652.370
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414	V.24	(863.138.686)	(863.138.686)
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416	V.24	-	5.175.481.758
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	V.24	32.133.882.771	26.097.866.377
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	V.24	7.893.690.896	5.830.294.458
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.24	43.456.954.314	31.628.334.235
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
C - LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	439		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		465.841.602.299	396.434.949.104

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN

Địa chỉ: 252 Nguyễn Văn Lượng, phường 17, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

CHỈ TIÊU	Thuyết	Số cuối năm	Số đầu năm
	minh		
1. Tài sản thuê ngoài			32.958.153.410
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công			
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		11.195.477.182	2.712.572.487
4. Nợ khó đòi đã xử lý			
5. Ngoại tệ các loại:			
Dollar Mỹ (USD)		1.074.334,41	730.721,73
Euro (EUR)		3.440,57	3.446,29
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án			

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2013

Phạm Thị Hà Phương
Người lập biểu

Nguyễn Minh Hằng
Kế toán trưởng



Nguyễn Ân
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN

Địa chỉ: 252 Nguyễn Văn Lượng, phường 17, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2012

Đơn vị tính: VND


CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	1.059.093.250.850	865.731.349.724
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	99.293.261	44.622.757
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	1.058.993.957.589	865.686.726.967
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	890.011.097.253	682.336.252.685
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		168.982.860.336	183.350.474.282
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	17.760.598.541	20.388.256.996
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	9.861.602.701	16.605.132.108
Trong đó: chi phí lãi vay	23		7.460.742.414	6.247.570.039
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	17.243.587.633	18.254.211.725
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	102.072.727.428	118.030.669.925
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		57.565.541.115	50.848.717.520
11. Thu nhập khác	31	VI.7	3.948.886.659	1.675.566.166
12. Chi phí khác	32	VI.8	43.371.399	7.863.528
13. Lợi nhuận khác	40		3.905.515.260	1.667.702.638
14. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45		-	-
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		61.471.056.375	52.516.420.158
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.25	9.700.363.773	9.505.719.475
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>51.770.692.602</u>	<u>43.010.700.683</u>
18.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		-	-
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62		51.770.692.602	43.010.700.683
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	<u>5.870</u>	<u>4.871</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN

M.S.C.



ngày 14 tháng 3 năm 2013


 Phạm Thị Hà Phương
 Người lập biểu


 Nguyễn Minh Hằng
 Kế toán trưởng

Nguyễn Ân
 Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN

Địa chỉ: 236/7 Nguyễn Văn Lượng, phường 17, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2012

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		61.471.056.375	52.516.420.158
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.7, V.8	13.258.989.960	10.561.064.395
- Các khoản dự phòng	03	V.12	885.315.000	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	VI.3, VI.4	413.474.704	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3, VI.7	(920.964.728)	(1.084.616.681)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	7.460.742.414	6.247.570.039
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		82.568.613.725	68.240.437.911
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(14.092.276.798)	(18.147.747.022)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(16.176.411.525)	(64.391.074.590)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(720.129.309)	65.360.477.109
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(368.646.092)	(551.654.422)
- Tiền lãi vay đã trả	13	VI.4, V.20	(7.588.541.519)	(6.345.191.375)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	V.18	(11.635.611.318)	(8.252.971.610)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(10.891.502.661)	(10.666.609.993)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		21.095.494.503	25.245.666.008
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.7, V.8, V.9, VII	(32.217.720.954)	(22.004.455.427)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.7	100.272.728	240.600.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(36.050.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	820.692.000	851.880.000
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(31.296.756.226)	(20.948.025.427)

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN

Địa chỉ: 236/7 Nguyễn Văn Lượng, phường 17, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	(774.388.686)
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	V.15	530.259.725.109	402.042.865.751
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	V.15	(484.365.840.444)	(402.098.043.615)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.24	(22.045.900.000)	(17.684.332.000)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<i>23.847.984.665</i>	<i>(18.513.898.550)</i>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		13.646.722.942	(14.216.257.969)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	17.021.747.606	26.304.856.543
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		4.453.445	4.933.149.032
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	30.672.923.993	17.021.747.606

Phạm Thị Hà Phương
Người lập biểu

Nguyễn Minh Hằng
Kế toán trưởng



Nguyễn Ân
Tổng Giám đốc

Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2013